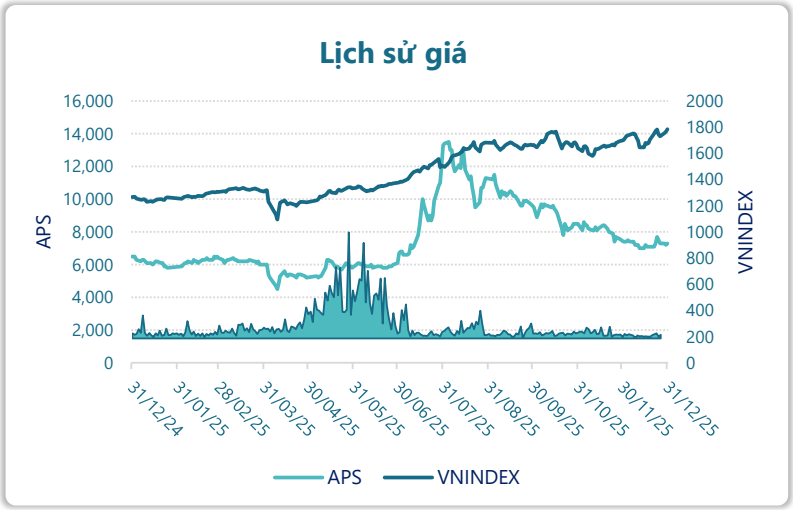
FireAnt

CTCP Chứng khoán Châu Á - Thái Bình Dương (HNX: APS)



Thông tin giao dịch	31/12/2025
Giá hiện tại (VNĐ)	**7,300**
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)	13,500
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)	4,500
SL cổ phiếu LH	83,000,000
KLGD BQ 20 phiên (CP)	469,445
% sở hữu nước ngoài	0.6%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)	
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	606
P/E	-20.5
EPS	-357

DT thuần

Q4/25

0

tỷ VNĐ

YoY: ▼1.00| -100%

LN sau thuế

Q4/25

58.4

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 21.3| 57.4%

YoY: ▼11.6| -16.6%

Tỷ suất lãi EBIT

2025

115097%

+/- YoY: ▲ 113230%

DT thuần

2025

0.16

tỷ VNĐ

YoY: ▼12.6| -98.8%

LN sau thuế

2025

190

tỷ VNĐ

YoY: ▼21.0| -9.9%

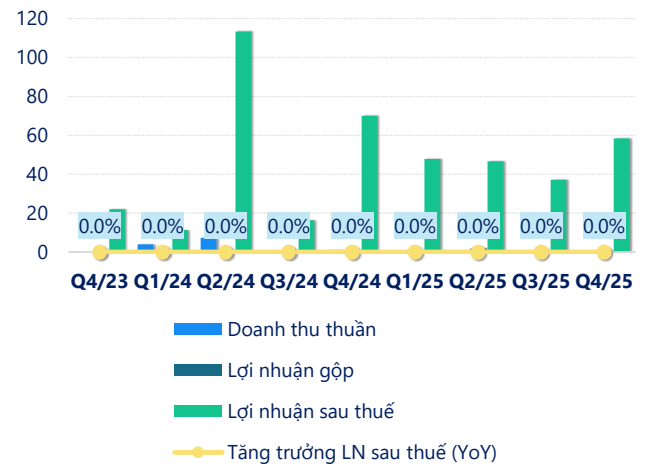
ROE

2025

#VALUE!

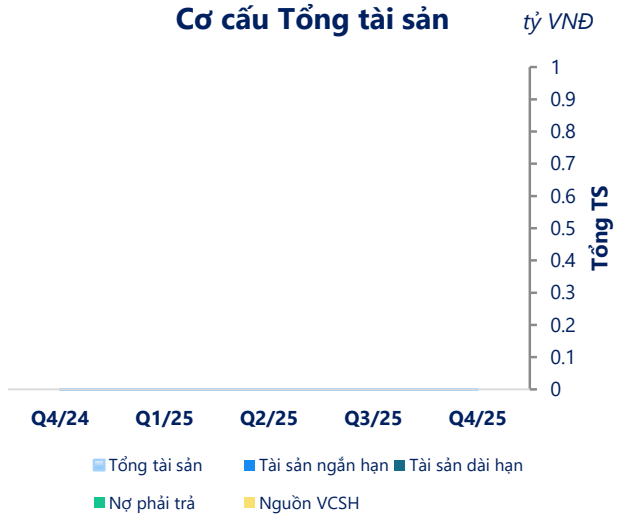
#VALUE!

Kết quả kinh doanh



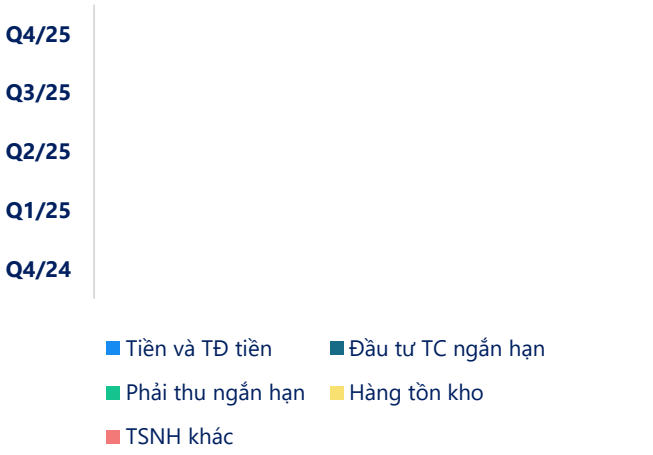
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tổng tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản ngắn hạn/Tổng TS



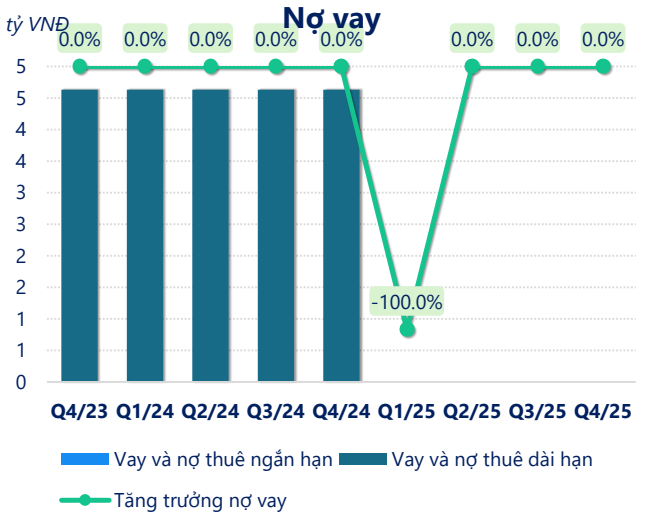
(Nguồn: fireant.vn)

Cơ cấu Tài sản dài hạn/Tổng TS



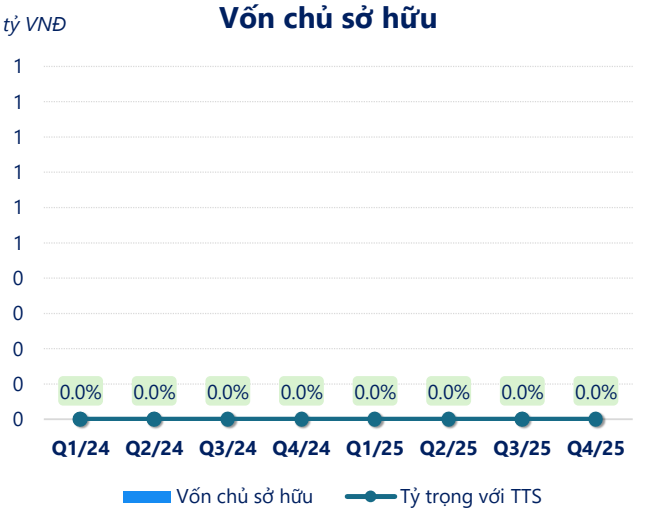
(Nguồn: fireant.vn)

Nợ vay



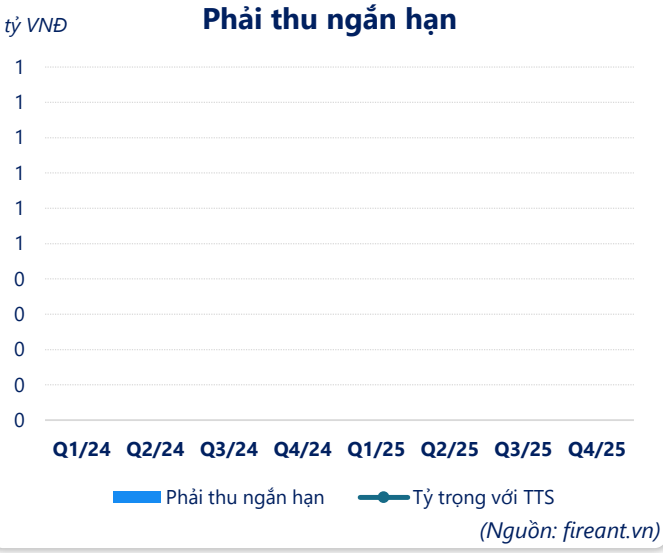
(Nguồn: fireant.vn)

Vốn chủ sở hữu



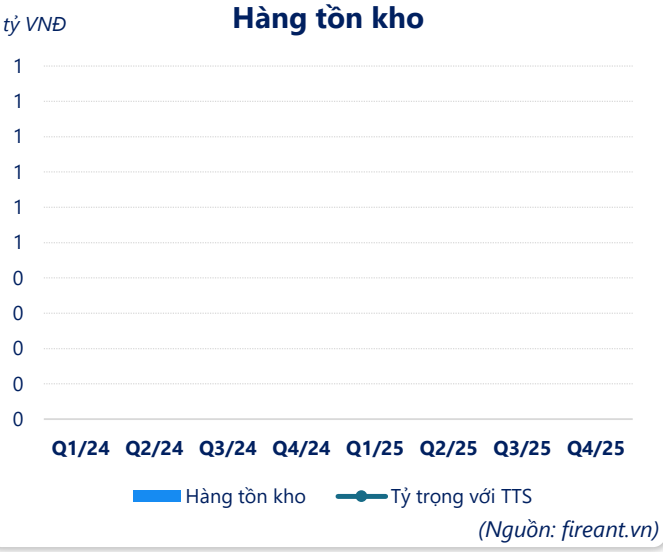
(Nguồn: fireant.vn)

Phải thu ngắn hạn



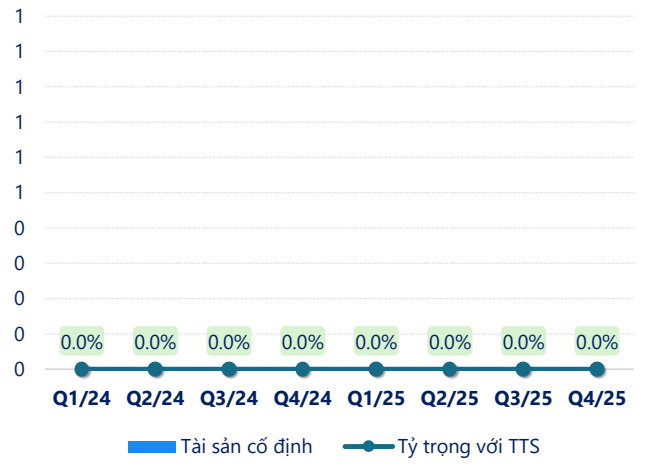
(Nguồn: fireant.vn)

Hàng tồn kho



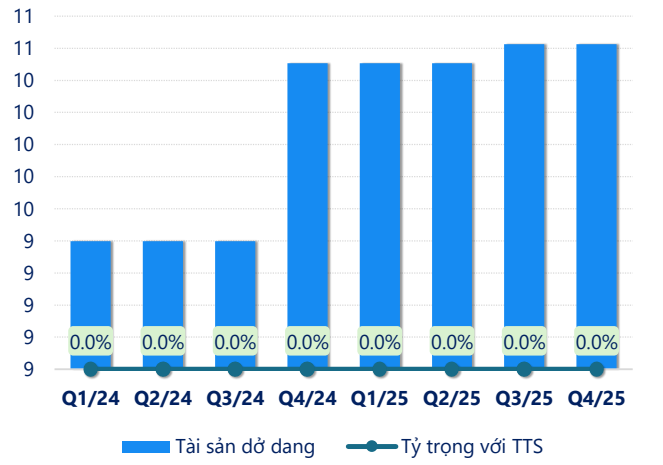
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản cố định



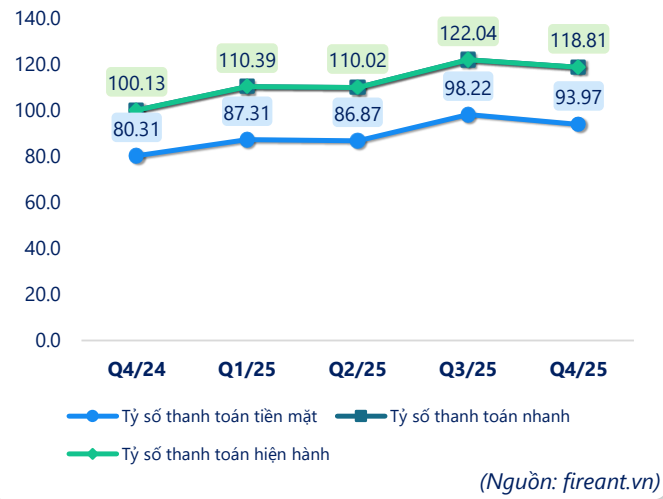
(Nguồn: fireant.vn)

Tài sản dở dang



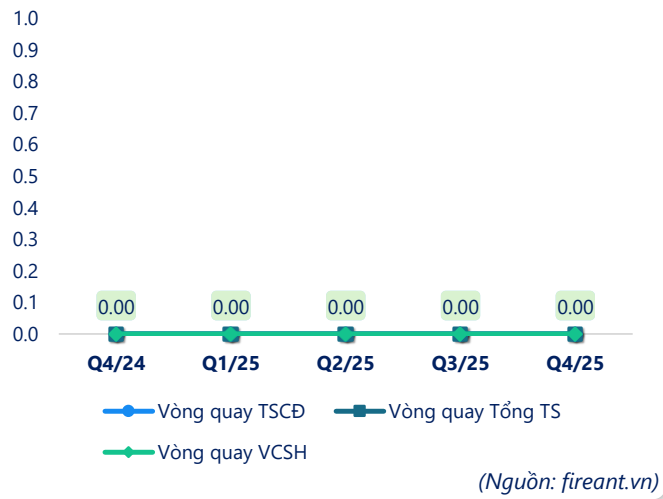
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

CÂN ĐỐI KẾ TOÁN *(tỷ VNĐ)*	Q4/24	Q1/25	Q2/25	Q3/25	Q4/25
Tổng tài sản	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Tài sản ngắn hạn	**740**	**704**	**696**	**750**	**698**
Tiền và tương đương tiền	594	557	549	604	552
Đầu tư tài chính ngắn hạn	68.0	93.0	93.0	62.0	58.0
Phải thu ngắn hạn	0	0	0	0	0
Hàng tồn kho	0	0	0	0	0
Tài sản ngắn hạn khác	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn	**0.06**	**0**	**0.32**	**0.54**	**0.14**
Phải thu dài hạn	0.06	0.09	0.09	0.09	0.09
Tài sản cố định	0	0	0	0	0
Bất động sản đầu tư	0	0	0	0	0
Tài sản dở dang	10.5	10.5	10.5	10.6	10.6
Đầu tư tài chính dài hạn	0	0	0	0	0
Tài sản dài hạn khác	0	0	0	0	0
Lợi thế thương mại	0	0	0	0	0
Nợ phải trả	**12.0**	**6.38**	**6.32**	**6.15**	**5.87**
Nợ ngắn hạn	**7.39**	**6.38**	**6.32**	**6.15**	**5.87**
Vay và nợ thuê ngắn hạn	0	0	0	0	0
Phải trả người bán ngắn hạn	0	0	0	0	0
Nợ dài hạn	0	0	0	0	0
Vay và nợ thuê dài hạn	4.63	0	0	0	0
Nguồn vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn chủ sở hữu	**0**	**0**	**0**	**0**	**0**
Vốn điều lệ	0	0	0	0	0
Kinh phí và quỹ khác	0	0	0	0	0

(Nguồn: fireant.vn)